# ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỎ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

# HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP (ÁP DỤNG TẠI BỘ MÔN THIẾT BỊ ĐIỆN)

Tp HCM, tháng 06/2010

## CHÖÔNG 1. NộI DUNG CủA LUẬN VĂN

### 1.1 Nội Dung

Số trang của luận văn được khoa qui định (căn cứ theo điều 8 của quy chế 1374 do HT ban hành)

Một báo cáo luận văn tốt nghiệp được sắp xếp theo thứ tự sau:

- Trang bìa
- Nhiệm vụ luận văn
- Lời cảm ơn
- Tóm tắt luận văn
- Muc luc
- Danh sách bảng biểu, hình vẽ, các từ viết tắt.
- Nội dung chính
- Tài liệu tham khảo
- Phu luc

### 1.1.1 Trang bìa

Chử trên trang bìa phải viết hoa, font Times New Roman, cỡ chữ 14, riêng tên đề tài viết đậm và dùng cỡ chữ 20.

Số trong trang bìa là i (xem Hình 1.1).

## 1.1.2 Nhiệm vụ của luận văn

Đây là bảng yêu cầu về nội dung của luận văn do CBHD ghi theo mẫu của trường.

#### 1.1.3 Lời cảm ơn

Nội dung và ngắt đoạn của lời cảm ơn do người viết quyết định.

Số trang trong trang này là ii.

## 1.1.4 Tóm tắt luận văn

Phần tóm tắt luận văn nên trình bày thật cô đọng nội dung và kết quả của công việc mà đề tái thực hiện trong khoảng 10 đến 20 dòng. Đây là phần rất quan trọng nên viết thật cần thận. Số trang trong trang này là iii.

#### 1.1.5 *Muc luc*

Chiều dài trang mục lục (nếu có thể) là một đến hai trang. Các tiêu đề trong mục lục tối đa chỉ mức thứ 3. Chỉ có tiêu đề của Mục lục, Chương, tựa và trang được in đâm.

Đầu đề các chương viết hoa, các chương nên được đánh số thứ tự là 1, 2, 3, ...

Số trong trang này là iv (xem Hình 1.2).

# ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

KHOA ... BỘ MÔN ...

(8 line)

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

(2 *line*)

TỰA ĐỀ CỦA LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

SVTH: Nguyễn Mạnh A

MSSV: 2965489

GVHD: ThS. Nguyễn Văn B

(5 line)

Tp HCM, Tháng 6/2010

(1 line)

i

Hình 1.1: Trang bìa mẫu

(1 line)

| MŲC LŲC                          | TES.  |
|----------------------------------|-------|
| Đề mục                           | Trang |
| Trang bìa                        | i     |
| Nhiệm vụ luận văn                |       |
| Lời cảm ơn                       | ii    |
| Tóm tắt                          | iii   |
| Mục lục                          | iv    |
| Danh sách hình vẽ                | vi    |
| Danh sách bảng biểu              | vii   |
| Danh sách các từ viết tắt        | viii  |
| CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU             | 1     |
| CHƯƠNG 2. TỔNG QUAN              | 3     |
| 2.1 Đề mục thứ nhất              | 3     |
| 2.2 Đề mục thứ hai               | 7     |
| CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | 13    |
| 3.1                              |       |
| 3.2                              | 30    |
| CHƯƠNG 4. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN    | 40    |
| CHƯƠNG 5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ  | 48    |
| Tài liệu tham khảo               | 51    |
| Phụ lục A:                       | 52    |
| Phụ lục B:                       | 60    |
| Phụ lục C:                       | 63    |
| iv                               |       |

Hình 1.2: Trang mục lục ví dụ

# 1.1.6 Danh sách hình vẽ, bảng biểu và các từ viết tắt

Danh sách hình ảnh, bảng biểu và các từ viết tắt nên được đề cập trong mục lục, bao gồm số thứ tự và tên của các hình ảnh, bảng biểu

Danh sách viết tắt sẽ không cần nếu chỉ có ít hơn 4 từ viết tắt xuất hiện trong bài hoặc chúng không được sử dụng nhiều lần.

### 1.2 Nội dung chính

Tên các chương, số lượng và nội dung các chương đó do giáo viên hướng dẫn và sinh viên thực hiện quyết định. Thông thường bao gồm các chương:

- Giới thiệu/đặt vấn đề: phần này nêu tính cấp thiết và lý do hình thành đề tài, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, mục tiêu nghiên cứu, đối tượng, phạm vi và giới hạn của đề tài. Phần này thường dài từ 2-5 trang.
- *Tổng quan:* nêu tóm tắt những lý thuyết, nghiên cứu trước đây có liên quan đến lĩnh vực quan tâm và đề tài, chú ý nêu rõ những tài liệu, thông tin tham khảo được trình bày trong phần này (độ dài tùy nội dung đề tài)
- *Phương pháp luận:* Phương pháp giải quyết vấn đề của tác giả, những mô hình toán, lý giải xây dựng mô hình... (độ dài tùy nội dung đề tài)
- Kết quả và phân tích: Kết quả khi giải quyết vấn đề của tác giả, phân tích và những nhận xét, phân tích về kết quả này (độ dài tùy nội dung đề tài)
- Kết luận và kiến nghị: nêu những kết luận chung, khẳng định những kết quả đạt được, những đóng góp, đề xuất mới và kiến nghị (nếu có). Phần kết luận cần ngắn gọn, không có lời bàn hay bình luận thêm.
- Tài liệu tham khảo
- Phu luc

**Ch ý:** Khong ghi th CBHD vào phần header hay footer của nội dung luận văn.

### 1.3 Tài liệu tham khảo

Trong luận văn, nếu trích các thông tin từ các nguồn tại liệu khác như sách, tạp chí, kỷ yếu hội nghị ... thì phải ghi rõ nguồn gốc của các thông tin đó bằng cách ngay sau phần thông tin được trích dẫn ghi số của tài liệu trong ngoặc vuông dạng [x,y,z] trong đó x,y, z là số thứ tự của tài liệu được liệt kê trong phần tài liệu tham khảo ở cuối luận văn.

Phần tài liệu tham khảo ở cuối luận văn được ghi theo dạng như sau:

Đối với các tham khảo là sàch ghi theo dạng:

Tên Tác Giả ( năm xuất bản). *Tên Sách*. Nhà Xuất Bản

Ví du:

- [1] Von Neumann, J. (1958). *The Computer and the Brain*. Yale University Press, New Haven, Connecticut.
- [2] Sơn, N.T (1999). Lý thuyết tập hợp. Nhà Xuất Bản Khoa Học và Kỹ Thuật, Tp. HCM.

Đối với các tham khảo là bài báo trong tạp chí ghi theo dạng:

Tên Tác Giả (năm xuất bản). Tên bài báo. *Tên tạp chí*, số báo, trang bắt đầu – trang kết thúc.

Ví du:

- [1] Turing, AM. (1950). Computing machinery and intelligence. *Mind*, 59, 433 460.
- [2] Anh, N.H & Nhơn, Đ.V (2001). Lời giải tối ưu và tập sinh trên mạng suy diễn. *Tạp Chí Phát Triển Khoa Học Công Nghe*, 4, 10 16.

Đối với tham khảo là bài báo trong kỷ yếu hội nghị ghi theo dạng:

Tên Tác Giả, (năm xuất bản ). Tên bài báo. *Tên Hội Nghị*, pp. trang bắt đầu – trang kết thúc.

Ví dụ:

- [1] Russell, S.J. & Wefald, E.H. (1989). On optimal game-tree search using rational meta-reasoning. In *Proceedings of the 11<sup>th</sup> International Joint Conference on Artificial Intelligence*, pp. 334-340.
- [2] Tùng, N.T. (2001). Phân tích sự phụ thuộc dữ liệu. Trong kỷ yếu hội nghị Nghiên cứu Khoa Học Trẻ lần 3, pp. 18-22.

Đối với các tài liệu tham khảo là luận văn tốt nghiệp, ghi theo dạng:

Tên Tác Giả (năm xuất bản). *Tên Luận Văn*. Cấp luận văn, Tên Trường. Ví dụ:

- [1] Minsky, M.L. (1954). *Neural Nets and the Brain-Model Problem*. PhD thesis, Princeton University.
- [2] Vinh, N.P.T & Tùng, N.T (2001). Xây dựng Transducer. Luận văn đại học, Đại Học Bách Khoa Tp.HCM.

Tài liệu có 2 hoặc 3 tên tác giả thì ghi tên tất cả các tác giả. Nếu nhiều hơn thì ghi tên người đầu tiên kèm theo cụm từ "et al".

## CHÖÔNG 2. HÌNH THỰC CỦA LUẬN VĂN

## 2.1 Bảng biểu, hình vẽ và công thức

Phải đánh số thứ tự cho hình vẽ, bảng biểu và công thức trong luận văn và có dẫn giải bằng lời để giới thiệu hoặc nhắc đến trong nội dung luận văn. Thứ tự của hình vẽ, bảng biểu và công thức là thứ tự của nó trong chương.

Ví dụ: Hình 2.3 là hình thứ 3 trong chương 2.

Bảng 2.3 là bảng thứ 3 trong chương 2.

Công thức 3.1 là công thức đầu tiên trong chương 3.

Tên của bảng để trên bảng và ở bên trái bảng, cỡ chữ 12 in đậm. Nếu cần ghi chú, giải thích các chữ viết tắt trong bảng hay nêu các nguồn thông tin của bảng sẽ để ngay bên dưới bảng biểu.

Tên của hình để bên dưới và canh giữa hình, cỡ chữ 12 in nghiêng.

Số thứ tự của công thức để cùng hàng với công thức nhưng được canh sát lề bên phải.

#### 2.2 Font và cỡ chữ

Luận văn dùng font Times New Roman, cỡ 12, khoảng cách giữa các dòng (line spacing) là 1,5.

Giữa các đoạn có thể dùng spacing - before 6

### 2.3 Canh trang

Left margin : 3 cm
Right margin : 2 cm
Top margin : 3 cm
Bottom margin : 2.5 cm

## 2.4 Đánh số trang

Bắt đầu trang bìa phía trong (không phải bìa cứng) đánh thứ tự i. Nội dung luận văn đánh thứ tự 1,2, ... liên tục đến cuối kể, cả tài liệu tham khảo, phụ lục, ... Số trang được để bên dưới và ở giữa trang. Tên của chương để ở đầu trang bên trái. Phần phụ lục nếu nhiều có thể đóng tập riêng và không tính vào số trang của thuyết minh.

#### 2.5 In ấn

Luận văn được in tối thiểu là một bản (tuỳ trường hợp khoa có thể yêu cầu nhiều hơn) trên một mặt giấy A4, đóng bìa cứng – in nhũ vàng. Màu của bìa cứng do khoa qui định.